TOÀ ÁN NH DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST
Ngày 18/02/2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và tài sản chung.

NH DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NH DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ Th gồm có:
- *Th phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Hưng.
- *Các hội Th Nh dân:* Ông Lường Khắc Tiệp
Ông Hà Bá Khiên

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Toà án Nh dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án Nh dân huyện Mai Châu xét xử sơ Th công khai vụ án dân sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2019, về việc xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 03/02/2020 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: Xóm H, xã Th (Noong Luông), huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

Bị đơn: Anh Hà Văn Nh, sinh năm 1981; Địa chỉ: Xóm H, xã Th (Noong Luông), huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2019 đã nộp tại tòa ngày 03/12/2019 và các tài liệu có trong hồ sơ cùng lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn Nh: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Nh được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã được UBND xã N, huyện Mai Châu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/01/2007. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại nhà chồng ở xóm H, xã T, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình được khoảng 4 năm thì ra ở riêng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau bình thường, nhưng đến năm 2011 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên Nh là do anh Hà Văn Nh hay uống rượu, thường xuyên cãi nhau, xúc phạm nhau và đánh nhau. Chị Hà Thị Th và con phải

sống ly thân với anh Hà Văn Nh. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình không thể tồn tại được, chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Văn Nh.

Về con chung: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Nh có 02 con chung tên là Hà Anh Ph, sinh ngày 18/3/2008 và Hà Gia B, sinh ngày 05/7/2009. Khi ly hôn chị Th đề nghị tòa giải quyết theo văn bản hai vợ chồng đã thỏa thuận cụ thể chị Th xin tiếp tục được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và chưa yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Nh có 01 ngôi nhà xây cấp 4 trên đất vườn tại xóm H, xã Th, huyện M, tỉnh Hòa Bình hiện chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Anh chị còn nợ Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Mai Châu số tiền là 52.000.000 đồng. Khi ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo văn bản thỏa thuận xác lập ngày 25/12/2019. Tại phiên toà hôm nay chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

***Bị đơn anh Hà Văn Nh trình bày*:**

Về quan hệ hôn Nh: Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh Hà Văn Nh công nhận giữa anh và chị Hà Thị Th có quá trình kết hôn và con chung như chị Th đã trình bày là đúng. Nguyên Nh xin ly hôn là do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau cụ thể vào tháng 6 năm 2019 anh Nh có tát, đánh chị Th bị Công an xã xử phạt hành chính 1.000.000 đồng kể từ đó 03 mẹ con ở thuê tại trung tâm cộng đồng của xã. Anh Nh nhiều lần đến tìm chị Th về nhà nhưng cả 03 mẹ con không về. Anh Hà Văn Nh công nhận ngày 25/12/2019 anh chị có xác lập văn bản thỏa thuận việc phân chia tài sản và con chung. Tại phiên tòa anh Hà Văn Nh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con, còn nếu chị Th cương quyết thì anh Nh cũng đồng ý.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về quá trình tiến hành tố tụng của Th phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình Th vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ Th nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Trên cơ sở nội dung vụ án đã được thể hiện qua phần thủ tục hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy việc mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Nh đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn Nh không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 51 và điều 56 Luật hôn Nh và gia đình xử cho chị Hà Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Nh. Về con chung, tài sản chung và nợ chung đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại văn bản ngày 25/12/2019 cụ thể: Giao cho chị Hà Thị Th trực tiếp trông non, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con. Anh Hà Văn Nh chưa phải

cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con căn cứ vào điều 81,82, 83 và 84 Luật hôn Nh và gia đình. Về tài sản chung giao cho chị Hà Thị Th được sở hữu ngôi nhà xây cấp 4 căn cứ vào khoản 1 Điều 59 Luật Hôn Nh và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cư có trong hồ sơ vụ án đã được Th tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Hà Thị Th có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án Nh dân huyện Mai Châu giải quyết ly hôn anh Hà Văn Nh có nơi cư trú tại: Xóm Hợp Thành, xã Thành Sơn (Noong luông), huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án Nh dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thụ lý giải quyết là đúng Th quyền.

[2]Về quan hệ hôn Nh: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Nh kết hôn đã tuân thủ theo đúng Điều 8 Luật Hôn Nh gia đình. Tại phiên tòa chị Hà Thị Th trình bày hiện tại hai vợ chồng không còn chung sống cùng nhau, chị không còn tình cảm gì với anh Nh và không muốn sống chung cùng anh Nh. Từ đó cho thấy giữa chị Th và anh Nh không còn có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Xét thấy tình trạng vợ chồng giữa chị Th và anh Nh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn Nh không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn Nh và gia đình, cần chấp nhận đơn khởi kiện cụ thể cho chị Hà Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Nh.

[3]Về con chung**:** Chị Th và anh Nh có 02 con chung là Hà Anh Ph, sinh ngày 18/3/2008 và Hà Gia B, sinh ngày 05/7/2009. Xét thấy các cháu đều có nguyện vọng muốn ở cùng mẹ, chị Th đang là công chức cấp xã có thu nhập ổn định mặt khác tại văn bản thỏa thuận ngày 25/12/2019 anh Nh cũng đồng ý để chị Th nuôn con. Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thận này để chị Hà Thị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai con. Anh Hà Văn Nh chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con căn cứ vào các Điều 81,82, 83 và 84 Luật Hôn Nh và gia đình.

[4]Về tài sản chung, nợ chung**:** Tại văn bản thỏa thuận phân chia tài sản ngày 25/12/2019 giữa chị Th và anh Nh là tự nguyện. Chị Hà Thị Th đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ khoản nợ 52.000.000 đồng cả gốc và lãi cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Mai Châu vì vậy cần giao ngôi nhà xây cấp 4 được xây trên đất vườn chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chị Hà Thị Th và 02 con có nhà ở căn cứ vào khoản 1 Điều 59 Luật Hôn Nh và gia đình.

[6]Về án phí: Chị Hà Thị Th phải nộp án phí dân sự sơ Th theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 1 Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn Nh và gia đình. Điểm a khoản 5 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hà Thị Th cụ thể.

1. Về quan hệ hôn Nh: Xử cho chị Hà Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Nh.

2. Về con chung: Chị Hà Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con Hà Anh Ph, sinh ngày 18/3/2008 và Hà Gia B, sinh ngày 05/7/2009. Anh Hà Văn Nh chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom con.

3. Về tài sản chung: Chị Hà Thị Th được quyền quản lý, sử dụng và định đoạt ngôi nhà xây cấp 4 (làm trên đất vườn chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) tại xóm H, xã Th, huyện M, tỉnh Hòa Bình, theo văn bản thỏa thuận xác lập ngày 25/12/2019.

4. Về án phí: Chị Hà Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sơ Th. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0007313 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Chị Hà Thị Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ Th.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Toà án Nh dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc Th.

Nơi nhận
- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã N(Nà Mèo Đăng ký ngày 30/01/2007);
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu cặp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TH
Th phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng